

**NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ VIỆC TRIỂN KHAI LIÊN THÔNG  
ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ ĐĂNG KÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ KINH  
DOANH THEO THÔNG TƯ SỐ 02/2023/TT-BKHĐT**

Tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT quy định một số điểm mới khi thực hiện liên thông đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh (HKD), cụ thể như sau:

1. Khi người nộp thuế là hộ kinh doanh (*theo quy định tại khoản 1 Điều 79 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP*) đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh:

a. Hộ kinh doanh thực hiện kê khai theo mẫu “GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ KINH DOANH” tại Phụ lục III-1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT và nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh (nộp bằng giấy trực tiếp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh hoặc qua bưu chính hoặc nộp qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp)

b. Tại thời điểm thành lập mới hộ kinh doanh có nhiều hơn một địa điểm kinh doanh thì hộ kinh doanh lựa chọn một địa điểm để đăng ký làm trụ sở hộ kinh doanh. Đối với các địa điểm kinh doanh còn lại, hộ kinh doanh thực hiện kê khai thông tin địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh theo mẫu “GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH” tại Phụ lục III-1 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT (điểm 5.4. Địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh).

2. Hộ kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT (*từ thời điểm 01/7/2023*) hoặc hộ kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế (*trước thời điểm 01/7/2023*) có phát sinh thêm mới địa điểm kinh doanh thì thực hiện kê khai thông tin theo mẫu “THÔNG BÁO về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh” tại Phụ lục III-2 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT (điểm 2 THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ) và nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt trụ sở hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi có địa điểm kinh doanh.

3. Hộ kinh doanh thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh:

a. Hộ kinh doanh thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh là tên, địa chỉ trụ sở kinh doanh, thành viên, vốn, ngành/nghề kinh doanh, thông tin đăng ký thuế thì thực hiện kê khai theo mẫu “THÔNG BÁO về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh” tại Phụ lục III-2 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký; trường hợp hộ kinh doanh thay đổi địa chỉ trụ sở kinh doanh dẫn đến



thay đổi cơ quan thuế quản lý (*chuyển sang tỉnh khác hoặc chuyển sang địa bàn cấp huyện khác mà không cùng địa bàn quản lý của Chi cục Thuế khu vực*) nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới.

b. Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi các thông tin của địa điểm kinh doanh thì nộp hồ sơ tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

4. Hộ kinh doanh thay đổi chủ hộ kinh doanh thực hiện kê khai thông tin theo mẫu “THÔNG BÁO thay đổi chủ hộ kinh doanh” tại Phụ lục III-3 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT và nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, đồng thời chủ hộ kinh doanh phải thực hiện đóng MST của hộ kinh doanh đã cấp theo MST của chủ hộ kinh doanh cũ tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp hộ kinh doanh, căn cứ trên thông tin của chủ hộ kinh doanh mới do Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tạo MST mới cho hộ kinh doanh.

5. Hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo:

a. Khi hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo: Hộ kinh doanh kê khai theo mẫu “THÔNG BÁO về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh” tại Phụ lục III-4 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT và nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

b. Khi hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo với địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh thì nộp hồ sơ tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

6. Hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động:

a. Chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh kê khai theo mẫu “THÔNG BÁO về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh” tại Phụ lục III-5 ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT và nộp tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, tuy nhiên trước khi nộp hồ sơ chấm dứt hoạt động thì hộ kinh doanh phải thực hiện chấm dứt hiệu lực MST với cơ quan thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

b. Chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh: Khi hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động đối với địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh thì nộp hồ sơ tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp người nộp thuế theo quy định tại Thông tư số 105/2020/TT-BTC.